

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 02-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Long Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Văn Giang

Bà: Tô Thị Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Chấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Th, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1994; nơi sinh, nơi cư trú: xóm Táy Tr, xã Thượng Th, huyện Hà Q, tỉnh C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Liêu Thị Q; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” và bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày 20-6-2018 (Bản án số 07/2018/HSST, ngày 20-6-2018), nhưng đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-12-2023 đến nay, tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th: Bà Lục Thị Hoan - Trợ giúp viên pháp lý; nghề nghiệp: Viên chức, công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06-12-2023, bị cáo Hoàng Văn Th ra quốc lộ 4 thuộc xóm Táy Tr (xã Thượng Th, huyện Hà Q, tỉnh C) xin đi nhờ xe mô tô của người lạ đi đường xuống thị trấn Trà L (thuộc huyện Trùng K, tỉnh C), với mục đích để mua heroine về sử dụng cho bản thân. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Th mua với một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Trà L một gói heroine được gói bằng giấy màu trắng (bên trong có các cục, vụn bột màu trắng ngà) với số tiền 700.000 đồng. Th cất gói heroine ở trên người rồi tiếp tục xin đi nhờ xe mô tô đang lưu thông trên đường để về nhà. Khoảng 11 giờ ngày 08-12-2023, Thành cầm gói heroine để trong lòng bàn tay trái đi từ khu vực đường đất ra đường quốc lộ 4 thuộc xóm Táy Tr (xã Thượng Th) tìm chỗ vắng người, mục đích để sử dụng heroine thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Kết quả cân gói chất bột màu trắng thu giữ đối với Bị cáo có khối lượng tịnh là 0,17 gam (không phải mười bảy gam).

Tại bản Kết luận giám định số 634/KL-KTHS, ngày 15-12-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25-8-2022 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất".

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSHQ, ngày 02 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố Bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Người bán ma túy cho Bị cáo, người cho Bị cáo đi nhờ xe mua ma túy đều không xác định được, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý trong cùng vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng trong phần tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.
- Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy số Heroine là vật chứng của vụ án.

- Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Người bào chữa trình bày Luận cứ bào chữa cho Bị cáo, nhất trí với kết luận của Kiểm sát viên về việc truy tố đối với Bị cáo. Tuy nhiên, Bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Bị cáo thành khẩn khai báo, do đó đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để tuyên hình phạt đối với Bị cáo ở mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho Bị cáo theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016.

Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, khẳng định ngày tháng năm sinh của Bị cáo sinh ngày 16-01-1994 theo Giấy khai sinh là chính xác và Mẹ đẻ của Bị cáo tên là “Q”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nhân thân của Bị cáo

Bị cáo Hoàng Văn Th đã bị Tòa án xét xử tại Bản án số 07/2018/HSST, ngày 20-6-2018, trong đó xác định Bị cáo sinh ngày 06-01-1993. Trong hồ sơ vụ án hiện tại, lý lịch Bị cáo Hoàng Văn Th sinh ngày 16-01-1994. Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, các tài liệu như Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu gia đình, Căn cước công dân thì bị cáo Hoàng Văn Th đều sinh ngày 16-01-1994. Tại Công văn số 10/UBND-CV, ngày 04-3-2024, Ủy ban nhân dân xã Thượng Thôn xác nhận bị cáo Hoàng Văn Th sinh ngày 16-01-1994 mới là ngày sinh chính xác, còn lý lịch Bị cáo sinh ngày 06-01-1993 theo Bản án số 07/2018/HSST, ngày 20-6-2018 là không chính xác. Bởi vì, thời điểm năm 2018, Công an xã xác nhận khi lập lý lịch của bị cáo Th đã chủ quan không kiểm tra kỹ về thông tin nhân thân Bị cáo; ngoài ra, họ tên mẹ đẻ của Bị cáo chính xác tên là “Q” chứ không phải là “Q1” như trong Giấy khai sinh, việc nhầm lẫn là do khi đi khai sinh đã phát âm tiếng việt không chuẩn, nay Ủy ban nhân dân xã Thượng Thôn đã khắc phục, sửa lại cho chính xác. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nêu trên và lời trình bày của Bị cáo thì đủ căn cứ khẳng định bị cáo Hoàng Văn Th sinh ngày 16-01-1994 và tên Mẹ đẻ của Bị cáo là “Q” là chính xác.

[2] Xét hành vi của Bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố

Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với các tài liệu, vật chứng thu được trong vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận, bị cáo Hoàng Văn Th mua ma túy về để sử dụng và bị bắt quả tang ngày 08-12-2023, cùng với tang vật thu được có khối lượng 0,17gam (không phải mười bảy gam) là ma túy, loại “Heroin” (Bản Kết luận giám định số 634/KL-KTHS, ngày 15-12-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). Đây là những chứng cứ xác định Bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật

Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận các chứng cứ do Kiểm sát viên đưa ra.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...b)...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ văn hóa và hiểu biết về pháp luật, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, vận chuyển, mua bán chất ma túy. Nhưng, do lệ thuộc vào chất ma túy không làm chủ được bản thân, Bị cáo đã sa đà vào tệ nạn ma túy và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi của Bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cuộc đấu tranh đầy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do Bị cáo đã bị kết án mặc dù đã được xóa án tích nhưng thuộc trường hợp nhân thân xấu. Bị cáo thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ của đại diện Viện kiểm sát, Người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về quyết định hình phạt

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo và tình tiết giảm nhẹ được áp dụng đối với Bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, Người bào chữa là phù hợp và có căn cứ chấp nhận. Để bảo đảm cải tạo, giáo dục Bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng được công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, cần cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để rèn luyện, cải tạo, giáo dục Bị cáo trở thành người công dân lương thiện và đáp ứng yêu cầu công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

Bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng:

Chất ma túy thu được của Bị cáo, kết quả giám định là heroine, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, theo quy định phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có Đơn đề nghị miễn nộp án phí. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 9, 12, 15, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án), Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Th 14 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày Bị cáo bị bắt tạm giữ, là ngày 08-12-2023.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy số Heroine đựng trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước ghi “Số 634/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ: Hoàng Văn Th bắt ngày 08-12-2023”; mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận: Vật chứng đã được chuyển giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 02 năm 2024.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 9, 12, 15, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Th.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Nhà Tạm giữ Công an H. Hà Quảng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an H. Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Long Thị Thanh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Nhà Tạm giữ Công an H. Hà Quảng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an H. Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Long Thị Thanh**

